

5.

"Đi Tìm Thời Gian Đã Mất".

Sàigòn, thứ Tư ngày 11/2/1976

Nửa đêm tỉnh giấc, nằm suy nghĩ lan man mà nghe lòng đau nhói khi nhớ lại câu chuyện nữ tính ban chiều. Tuy nhiên chối bỏ lệ làng, tôi tự nhủ, nam hay nữ tính thì cũng *chỉ là tôi*, con người mang thân thể yếu đuối nhưng lại phải gánh gồng cả một trời bão tố trong tim. Sao lại phải phân vân buồn bã? Cuộc đời dễ không thiếu sự muộn phiến để giết tôi rồi hay sao mà còn ngu xuẩn lồi chổng vào trong những nghĩ ngợi?

Kể từ tháng 4/1975 bỏ Dalat ra đi, tôi mang theo trong lòng một niềm u uẩn. Bây giờ, nỗi u uẩn càng cao khi tôi tự biết đã mất tất cả ở cuộc đời này. Những chuyện giang hồ. Âm nhạc. Đam mê. Hứng cảm. Chỉ còn mỗi tình yêu cho Nguyễn, nhưng cái tình ấy cũng đang hiển lộ cho thấy rất nhiều trắc trặc chông gai.

Tôi yêu Nguyễn mạnh mẽ nhưng *luôn luôn vẫn tự tiếc thâm một điều là đã tâm sự quá nhiều với chàng* về những nỗi buồn sâu xa trong tim, thay vì giấu kín qua những tiếng cười vỡ vụn như thói quen vẫn hành xử từ trước. Mỗi chiều gặp Nguyễn, tâm hồn tôi đầy những lỗ hổng, để rồi có lúc trong một phút giây ngắn ngủi, tôi chẳng hiểu tại sao lại có thể giữ được một bề ngoài lãnh đạm trước biết bao biến đổi của cuộc sống ngoại tại và trong chính nội tâm riêng.

Một lần nơi quán rượu ông già, tôi hỏi:

"Có bao giờ Nguyễn biết buồn một cách không lý do, nhưng nỗi buồn thật sâu sắc đến có thể làm cho Nguyễn trở nên tuyệt vọng?"

Lần ấy Nguyễn lắc đầu.

Thật thế. Nguyễn và tôi *hoàn toàn không giống nhau chút gì trong định mệnh, ngoài sự điên đảo của tâm hồn* mỗi phía. Dù vậy, ngay cả nỗi điên loạn này, con đường cả hai đi đến với nó cũng là *khác biệt*. Định mệnh tôi không yên ổn, trong cuộc đời đã phải gặp quá nhiều cú đięng lòng đến thành như một ấn tượng đậm nét. *Vì vậy tôi hay có khuynh hướng chối bỏ những phũ phàng chung quanh để xây dựng cho mình một "khung trời mây trôi lãng đãng"*.

Nguyễn khác.

Phong chất nhẹ nhàng, tâm tư đa cảm, gia cảnh an bình sung túc, lại được nuôi dưỡng trong vòng lễ giáo Nho phong nên *chàng thích xây đắp ảo ảnh hơn là nhìn thẳng vào hiện tại* cuộc đời.

Vấn đề rằng cuối cùng cả hai đều không thể tách rời thực tế. Và trong cái thực tế đó, bản thân chàng vẫn yên ổn, còn tôi vẫn một đời khốn khổ long đong.

Trong nhiều ngày qua, tôi bị vây khốn bởi biết bao phiền muộn, chỉ những khi gặp Nguyễn, nỗi phiền muộn này mới vui được chút ít.

Tuy nhiên buổi sáng khi Nguyễn đến, ngồi chuyện trò trong phòng khách căn nhà gạch đỏ, tôi chợt kinh hãi nhận ra nỗi nhàm chán ghê gớm khi ấy đang lan rộng trong hồn. Và cũng nhận rõ, *không phải chán Nguyễn hay tình yêu của Nguyễn*, mà chính là *chán những gì đều đặn trong cuộc sống hiện tại* của mình. Sự việc hằng ngày đi chơi với Nguyễn, gia đình phiền bức; sự việc tôi quay cuồng đơn độc trên căn gác mà chẳng thể chia với ai niềm tuyệt vọng; tất cả mọi điều ấy *không quan trọng* cho bằng sự bức bách trái tim và con người tôi trong một thể chế mất hết tự do thời điểm hiện nay.

Đó là những giọt nước len dần vào khoang thuyền bằng một lỗ thủng nhỏ, để một lúc bất ngờ đánh đắm nguyên cả một chiếc thuyền lớn. Và tôi sợ. *Tôi không muốn mất Nguyễn, lại cũng không muốn tự phá sản tâm tư.*

Trong phòng khách yên tĩnh, nhận ra nét bất thường nơi tôi, Nguyễn trông chùng rất áy náy:

“Có gì khiến Mẫn dao động vậy?”

Tôi im lặng... Thật lâu nói nhỏ:

“Mẫn muốn xin Nguyễn cho mình gặp nhau ít hơn, tránh bớt sự nhàm chán, mong Nguyễn đừng nghĩ lệch lạc gì ngoài một nhận thức xác đáng trước một nguy cơ đang lẩn hồi gặm nhấm tâm hồn và cả tình yêu hai phía...”

Tôi bỏ lửng câu khi nhìn thấy nét rũ xuống bất ngờ nơi Nguyễn. Ánh mắt Nguyễn đăm đăm đến dường đau đớn. Không thể chịu nổi, tôi quay nhìn sang hướng khác. Và nói:

“Một người đàn bà như Mẫn có cần chi việc xây dựng xã hội hay khuynh hướng công cộng mới gọi là vĩ đại. Nhưng Mẫn phải nói thật, kể từ ngày Miền Nam rơi vào tay Cộng Sản, bỏ Dalat ra đi, đối diện với biết bao vấn đề, từ thời thế đổi thay cho đến tình yêu tan nát, từ cuộc sống bám víu, hiện tại lênh đènh cho tới tương lai vô định, Mẫn cảm nhận rõ điều rằng *minh đang gục ngã thật sự*. Mẫn đau khổ. Sự đau khổ của vai trò Zhivago không có đất đứng, bất lực nhìn cái Đẹp cuộc đời đang dần chết. Đó cũng là sự đau khổ của một kẻ có tài, sống ử trệ và tự mai một dần dần trong nhịp chuyển biến dữ dội của chế độ Cộng Sản thời tiền Cách Mạng Nga.”

Tôi thêm:

“Chúng mình đừng quên rằng Zhivago không thiếu sức phấn đấu. Ông chẳng từ nan bất cứ công việc nào để có được một chút phương tiện mà bám lấy đời sống.”

Nguyễn nhìn xoáy vào tôi, vừa như đau đớn lẫn như kinh ngạc.

Tôi tránh ánh nhìn ấy. Những gì bấy lâu nằm im trong óc, bấy giờ như được dịp trời lên rõ nét:

“Trên hết, cái đau khổ lớn nhất gặm nhấm lẫn mòn Mẫn như một chứng ung thư chính là *vấn đề an nguy sự sống cho các người thân*. Từ thời gian đầu 1975, Mẫn đã nghĩ đến những điều ấy. Mẫn tự cảm nghe thật bé nhỏ trước cả một uy quyền sẵn sàng đào thải khỏi Mẫn cái tâm hồn say mê cái Đẹp. Kiểm điểm lại mọi sự, phải nhận rằng không thể nào mình có đủ sức mạnh để vẫy vùng ra ngoài cái khối đang đè chụp lên chính con người mình.”

Nguyễn vẫn nhìn xoáy vào tôi.

Tôi cúi đầu tiếp:

“Có một ám ảnh kỳ lạ cứ đeo đẳng trí não Mẫn. Lúc nào Mẫn cũng nghe như đang chờ đợi một điều khủng khiếp bất ngờ đưa đến, giống hệt người Do Thái suốt đời cứ bị ám ảnh bởi các trại tập trung Phát Xít.”

Tiếng cười tôi vang nhẹ:

“Mà đâu phải Mẫn chán đời sống? Không! Một người như Mẫn, Thượng Đế phú cho cái đặc ân say mê cuộc đời mãnh liệt, làm sao từ chối nó? Vậy mà trong Mẫn, lúc nào cũng chỉ nghĩ đến cái chết như một lối thoát sau cùng.”

Nguyễn nắm lấy tay tôi.

Tâm tư tôi nặng trĩu:

“Nhiều khi bị dẫn vật sâu xa vì những điều vừa nói, nghĩ đến cái chết, Mẫn tự thấy mình thật hèn hạ. Đồng thời, *nỗi kiêu hãnh muốn chiến thắng Định Mệnh đã kéo Mẫn gượng dậy sau nhiều phen lặn xuống hố sâu tuyệt vọng*. Nguyễn dùng vội kết luận rằng Mẫn không yêu Nguyễn. Mẫn yêu Nguyễn lắm chứ, nhưng chính vì thế mà *không muốn kéo Nguyễn chung vào trong những khổ đau của riêng Mẫn*.”

Trút xong một mạch những tâm sự này, tôi dậm nhẹ hẫng.

Vẻ mặt Nguyễn thần thờ xúc động:

“Nguyễn thấy Mẫn thật tội mà chẳng làm gì được cho Mẫn.”

Tôi ngậm ngùi:

“Cảm ơn Nguyễn. *Nếu không có Nguyễn như hiện tại, Mẫn không biết mình sẽ ra sao nữa?*”

Nguyễn cúi đầu:

“Chính Nguyễn phải là người nói lời cảm ơn Mẫn mới đúng.”

Buổi sáng trời nắng nặng. Nguyễn ngược nhìn trần nhà, thân hình bất động, đôi tay buông thõng hai bên thành ghế.

Tôi thương chàng quá! Đây mới chính là hình ảnh người đàn ông tôi từng chiêm nghiệm, con người *biết chế ngự nỗi buồn* nhưng cũng *không giấu điếm nỗi buồn* trước mặt tôi.

Tôi bật nói:

“Người nào làm vợ Nguyễn chắc là sung sướng lắm. Mãn nghĩ rằng không thể nào cô ta làm Nguyễn buồn khi nhìn Nguyễn ngồi bất động thế này trong những đau khổ.”

Tức thì Nguyễn ứa nước mắt.

Tôi cười nhẹ, điệu nói dè dặt:

“Chúng mình cùng điên, cả trên tình yêu lẫn trong đời sống. Nhưng Mãn tin Nguyễn hiểu. Mãn chỉ muốn xin gặp Nguyễn ngày thứ Tư và Chủ nhật...”

Nguyễn ngắt ngang:

“Trời ơi! Người xin phải là Nguyễn! Mãn có thấy Nguyễn đang khổ sở không? Nguyễn xin Mãn cho gặp lại khi lòng Nguyễn bị thôi thúc quá nhiều theo niềm thương nhớ.”

Và nói ngập ngừng:

“Trong Nguyễn mạnh nha cái ý thức mất Mãn từ bao giờ chẳng biết, nhưng buổi sáng nay mới chính là lúc Nguyễn *thấy rõ cơ hội mất Mãn*. Nguyễn nói thật, Mãn thông minh và hiểu biết quá đến độ Nguyễn phải kinh ngạc. Trước Mãn, Nguyễn càng thấy mình trở nên nhỏ bé. Nguyễn càng nhìn rõ hơn *sự hiểu biết mà Mãn đã phải trả giá bằng kinh nghiệm nóng sốt và sự thông minh hãn hữu của một người con gái lịch lãm tài hoa*. Nguyễn càng thêm thẫn thức với Mãn hơn, dẫu rằng có lúc, Mãn vô tình chối bỏ mẫu người như Nguyễn khiến Nguyễn thật khổ sở.”

Tôi cúi đầu im lặng.

Nguyễn tiếp:

“Một lần Mãn nói, Mãn tưởng tượng khi mất Mãn rồi, Nguyễn sẽ điên đảo lắm, đi trên phố Dalat, dáng ngây dại, mặt mày xanh xao thiếu não. Đúng lắm Mãn ạ. Mất mẫn rồi, Nguyễn như vậy đó.”

Cả hai ngồi im hồi lâu. Căn phòng yên tĩnh, chiếc đồng hồ treo tường gõ đều những tiếng lạnh lẽo.

Giọng Nguyễn run run:

“Mãn có thể đàn cho Nguyễn nghe lại bản Nguyệt Cầm?”

Tôi đứng lên mở đàn. Những âm thanh chững chạc, tròn đầy. Những nỗi đau khổ được phơi bày rõ rệt.

Dứt tiếng đàn, Nguyễn nói:

“Cảm ơn Mãn. *Xa Mãn rồi, Nguyễn làm sao còn dịp nghe lại những âm thanh nức nở?*”

Tôi cười:

“Nguyễn cứ tưởng tượng đây đang là một chuyến đi xa của Mẫn.”

Đột nhiên Nguyễn đưa cả hai tay chận ngang vùng ngực, thân hình rũ oằn về phía trước. Lại một cơn đau tim nữa. Tôi rất sợ những lúc như vậy bởi biết rằng đó chỉ là kết quả của một nỗi buồn thái quá từ tôi đưa đến. Tôi rót cho chàng 50 giọt thuốc trợ tim, nghe lòng dịu dàng êm ả hẳn. Chỉ tại tôi làm khổ chàng nhiều quá!

Lúc đã bớt mệt, khuôn mặt Nguyễn ái ngại:

“Nguyễn bệnh hoạn quá! Yêu Nguyễn, Mẫn chẳng có chút thú vị nào.”

Cả con người tôi như rơi nhanh vào trạng thái chơi vơi.

Cuộc chia tay quyết luyến muộn phiền. Cả hai đồng ý sẽ gặp lại nhau sau một tuần cách biệt. Bề ngoài bình thản, mọi xúc cảm được che giấu kỹ, nhưng mỗi người đều cảm nhận rất rõ sự đau khổ đang đè nặng trái tim.

Nơi ngưỡng cửa căn phòng, Nguyễn tỏ bày như một lời trăng trối:

“Nguyễn muốn nói như Bích Khê: ‘Tôi không bao giờ thôi yêu nàng.’ Nguyễn cũng không bao giờ thôi yêu Mẫn. Cho đến chết, Nguyễn vẫn còn yêu Mẫn, dù Nguyễn thế nào và Mẫn ra sao chẳng nữa.

[]

“À la Recherche du Temps Perdu...”

Sàigòn, thứ Tư ngày 11/2/1976

Chiều nay đi uống rượu với nàng về, cả hai cùng hẹn một tuần sau sẽ gặp lại. Câu chuyện có nguyên do từ ban sáng trong căn nhà màu gạch, phòng khách vắng vẻ buồn bã lạ thường. Nàng nói đến sự ra đi vì nổi phá sản trong tâm tư và luôn cả trong tình yêu giữa ta và nàng.

Buổi sáng trời nắng nặng, hình như thời tiết đổi thay đột ngột. Ta với nàng uống rượu, nói chuyện xa xăm. Ta xin nàng đàn lại cho nghe bản Nguyệt Cầm đây ấp kỷ niệm. Lại xin nàng cho xem quyển Tố Như Thi, lần cuối. Lòng ta nức nở vì xúc cảm. Ta không nghe tâm tư mình chuyển biến gì hết. Ta đã thấy rõ cơ hội mất nhau. Nàng hôn ta dịu dàng. Ta đang say vì men rượu và nụ hôn, nhưng phải biết “làm mất” để “được còn” tất cả.

Ta thấy việc vắng nàng một tuần là điều hữu lý. Nàng bảo ta hãy xem đó như một chuyến đi xa xưa nàng. Ta yêu nàng nhiều quá nhưng cũng chối bỏ nàng kịch liệt? Không biết ta có chịu nổi với bảy ngày dài đặng đặng chẳng? Ta nói như trối với nàng nhiều điều kỳ lạ.

Lúc trời chạng vạng tối, đưa nàng về, ta đã nói với nàng thật nhiều. Rằng ta khổ sở lắm khi phải xa nàng, rằng có lẽ ta điên mất vì xa cách nhớ thương...

[]

